

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **346/2018/HS-ST**

Ngày: **30/11/2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: **Ông Trần Tự Hiếu**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Đỗ Ngọc Đức và bà Trần Thị Lân**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Thu Hà- Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Ông Lê Đăng Hùng- Kiểm sát viên**

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 334/2018/TLST- HS ngày 09/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2018/QĐXXST- HS ngày 12/11/2018 và Quyết định hoãn phiên toà số 37/2018/QĐ- HPT ngày 23/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T**, sinh năm 1972. HKTT và chỗ ở: Số X ngõ Y đường P, tổ K phường P, quận L, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam,; Dân tộc: Kinh,; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/10; Con ông: Nguyễn Văn M (đã chết); con bà: Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị Thanh T1; có 02 con: Lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

(Có mặt tại phiên toà)

2. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN S**, sinh năm 1982; HKTT và chỗ ở: Tổ X phường P, quận L, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam,; Dân tộc: Kinh,; Tôn giáo: Không; Nghề

nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 6/12; Con ông: Nguyễn Văn G; con bà: Nguyễn Thị V; Vợ: Ninh Thị L; có 01 con sinh năm 2016

01 Tiền sự: Ngày 13/05/2005, Công an phường Phúc Lợi xử phạt hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

(Có mặt tại phiên toà)

3. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN S1**, sinh năm 1983. HKTT và chỗ ở: Tổ X phường P, quận L, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam,; Dân tộc: Kinh,; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn K; con bà: Nguyễn Thị T2; Vợ: Nguyễn Thị H; có 03 con: Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Có mặt tại phiên toà)

4. Họ và tên: **NGUYỄN HOÀNG K**, sinh năm 1977. HKTT và chỗ ở: Tổ X phường P, quận L, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam,; Dân tộc: Kinh,; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Quang K; con bà: Trần Thị C; Vợ: Trịnh Thanh T; có 03 con: Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2012.

(Có mặt tại phiên toà)

5. Họ và tên: **LÂM BÁ K1**, sinh năm 1989. HKTT và chỗ ở: Thôn Th, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam,; Dân tộc: Kinh,; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Lâm Bá C; con bà: Lâm Thị X; Vợ: Hoàng Thị X; có 02 con: Lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/9/2018, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường Phúc Lợi đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 9, phường Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội thì phát hiện bắt quả tang 05 đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “tiến lên miền nam” ở tại nhà Nguyễn Văn T số 8 ngõ 303 đường Phúc Lợi thuộc tổ 9 phường Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội, 05 đối tượng trên gồm có: Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K, Lâm Bá K1, Nguyễn Văn T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên

bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng trên chiếu bạc bao gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài đã qua sử dụng, số tiền 5.175.000 đồng (trong đó có 5.040.000 đồng tiền đánh bạc và 135.000 đồng tiền “hồ”) ngoài ra Cơ quan công an còn tạm giữ của Nguyễn Văn S1: số tiền 3.525.000 đồng; tạm giữ của Nguyễn Hoàng K số tiền 4.000.000 đồng. Tổ công tác đã đưa cáo đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an để giải quyết.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K, Lâm Bá K1 khai nhận: Khoảng 13h30’ ngày 25/9/2018, các đối tượng S, S1, K, K1 sang nhà T ngồi uống nước, sau đó các đối tượng S, S1, K, K1 cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Các đối tượng trên nhờ T đi mua bộ bài tú lơ khơ để sử dụng làm phương tiện đánh bạc, T đồng ý và đi mua bộ. Sau đó các đối tượng trên thống nhất với nhau hình thức chơi như sau: bộ bài tú lơ khơ (52 quân) được chia đều cho 04 người, mỗi người 13 quân bài và bắt đầu ván bài, ai là người thắng ở ván trước thì sẽ được đánh đầu tiên ở ván tiếp theo. Ai hết bài trước sẽ thắng và được tiền của những người còn lại, quy định mỗi cây bài còn lại trên tay tương đương với 5.000 đồng, ai còn lại bao nhiêu cây thì nhân với 5.000 đồng mỗi cây và trả tiền cho người thắng. Trong quá trình đánh bạc nếu có tứ quý chặn cây “2” thì người có cây “2” bị chặn phải trả 50.000 đồng cho người có bộ tứ quý sau đó người có tứ quý sẽ phải trích ra 5.000 đồng trong số 50.000 đồng trên bỏ ra ngoài gọi là tiền “hồ” rồi đưa cho T để mua thuốc lá, nước uống. Nếu khi có ai báo bài tức là khi người đó lên bài có trong tay các quân bài theo thứ tự từ quân “3” đến quân “át” thì những người còn lại phải trả cho người báo bài (mỗi người 130.000 đồng). Người báo bài cũng phải bỏ ra 5.000 đồng gọi là tiền “hồ” đưa cho T. Đến khoảng 15h30 cùng ngày, S1, S, K1, K đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ.

Cũng tại cơ quan điều tra, các bị can đều khai nhận: Ngày hôm đó các bị can S1, S, K1, K được T gọi đến nhà uống nước. Sau đó các đối tượng cùng thống nhất rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “tiến lên miền nam” và T là người đi mua bài bộ các đối tượng trên. Trong quá trình đánh bạc, S sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt S thua 600.000 đồng. K sử dụng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt K thua 210.000 đồng. K1 sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt K1 thắng 260.000 đồng. S1 sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt S1 thắng số tiền 515.000 đồng, S1 khai để 475.000 đồng ở dưới chiếu bạc còn 3.525.000 đồng S1 để trong người khi nào thua hết tiền trên chiếu bạc sẽ lấy ra tiếp, số tiền này S1 đã giao nộp lại cho Cơ quan công an khi bị bắt.

Quá trình điều tra, các bị can Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K, Lâm Bá K1, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ và tài liệu do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Số tiền 4.000.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ trong người của bị can Nguyễn Hoàng K, qua xác minh không có căn cứ để khẳng định K dùng số tiền trên để đánh bạc. Vì vậy, việc Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 4.000.000 trên cho bị can Nguyễn Hoàng K là có căn cứ.

Tại Bản cáo trạng số 327/CT-VKS ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1 về tội “Đánh bạc” khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, không kêu oan, chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng nêu trên. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo .

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1 phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt :

Nguyễn Văn T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30- 36 tháng

Nguyễn Văn S mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24- 30 tháng

Nguyễn Văn S1 mức án từ 28 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ

Nguyễn Hoàng K mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ

Lâm Bá K1 mức án từ 20 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ

Giao các bị về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 8.700.000 đồng
Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của nhân chứng, tang vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/09/2018, các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1 đến nhà Nguyễn Văn T tại Tổ 9 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để uống nước. Tại đây các bị cáo S, S1, K và K1 rủ nhau đánh bạc dưới hình thức “tiền lên Miền nam”. Bị cáo S sử dụng số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo S1 sử dụng số tiền 4.000.000 đồng, bị cáo K sử dụng 600.000 đồng, bị cáo K1 sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo T là người dùng nhà của mình cho các bị cáo đánh bạc, đi mua bài tú lơ khơ và thu tiền hồ của các bị cáo. Khi kiểm tra hành chính công an thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.040.000 đồng tiền, thu giữ trong người bị cáo S1 số tiền 3.525.000 đồng sẽ sử dụng đánh bạc và 135.000 đồng tiền “hồ”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc là 8.700.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1 đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét nhân thân và vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn. Bị cáo T đóng vai trò chính, bị cáo dùng nhà mình để cho các con bạc sát phạt nhau, chuẩn bị công cụ, phương tiện (bài tú lơ khơ) và thu tiền hồ đối với các con bạc nên bị cáo có mức hình phạt cao nhất. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1 không ai khởi sướng mà cùng thống nhất rủ nhau đánh bạc sát phạt nên các bị cáo có vai trò ngang nhau. Bị cáo S có 01 tiền sự: Ngày 13/05/2005, Công an phường Phúc Lợi xử phạt hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Tuy tiền sự này đã hết thời hiệu nhưng chứng tỏ bị cáo S đã được Cơ quan pháp luật giáo dục do đó mức hình phạt của bị cáo S cao hơn các bị cáo S1, K và K1.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, cờ bạc là tệ nạn mà Nhà nước đang kiên quyết loại trừ, là nguyên nhân làm tan vỡ hạnh phúc gia đình, xói mòn giá trị đạo đức và là nguyên nhân làm phát S1 các loại tội phạm khác. Do đó cần phải có mức hành phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX xem xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, không mang tính chất chuyên nghiệp. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo.

Xét bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1 có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn S có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, có 01 tiền sự nhưng đã hết thời hiệu trên 10 năm, là lao động chính trong gia đình, gia đình khó khăn đang nuôi con nhỏ nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo T, S, S1, K và K1 được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với Điều 36, Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15/05/2018 thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình khó khăn do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng : Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 8.700.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1048583 tại Kho bạc nhà nước quận Long Biên ngày 07/11/2018. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ, phương tiện phạm tội theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 08/11/2018 là phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo T và S, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo S1, K và K1, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; (Đối với bị cáo T, bị cáo S áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao ngày 15/05/2018); (Đối với bị cáo S1, K và K1 áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật hình sự)

Điều 106, 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt :

Nguyễn Văn T: 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 tháng** kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Văn S: 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 tháng** kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Văn S1: 30 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/09/2018 đến ngày 28/09/2018 là **03 ngày** bằng **9 ngày** cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo còn phải chấp hành **29 tháng 21 ngày** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải

tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao bản án.

Nguyễn Hoàng K: 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/09/2018 đến ngày 28/09/2018 là **03 ngày bằng 9 ngày** cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo còn phải chấp hành **17 tháng 21 ngày** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao bản án.

Lâm Bá K1: 24 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/09/2018 đến ngày 28/09/2018 là **03 ngày bằng 9 ngày** cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo còn phải chấp hành **23 tháng 21 ngày** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao bản án.

Giao các bị cáo T, S về UBND phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo S1 và K về UBND phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo K1 về UBND xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 75 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền 8.700.000 (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng) đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1048583 tại Kho bạc nhà nước quận Long Biên ngày 07/11/2018.

Tịch thu tiêu huỷ tang vật là 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 08/11/2018.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn S1, Nguyễn Hoàng K và Lâm Bá K1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND TP HN;
- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Phúc Lợi
- UBND xã Dương Hà
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

Trần Tự Hiếu